

Số: 133/BC-STP

Hà Tĩnh, ngày 05 tháng 4 năm 2026

## **BÁO CÁO**

**tổng kết tình hình thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030” và đề xuất hoàn thiện tiêu chí và các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác xây dựng thể chế, pháp luật**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Văn bản số 1865/BTP-CTXDVBQPPL ngày 26/3/2026 của Bộ Tư pháp đề nghị báo cáo về việc tổng kết tình hình thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg và đề xuất hoàn thiện tiêu chí và các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác xây dựng thể chế, pháp luật; theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 2432/UBND-NC<sub>3</sub> ngày 27/3/2026, trên cơ sở báo cáo của các cơ quan, đơn vị, Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh như sau:

### **I. Tình hình thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ**

#### **1. Kết quả thực hiện**

*1.1. Khái quát về việc quán triệt, tổ chức triển khai Quyết định 916/QĐ TTg ngày 27/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ*

Thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Kế hoạch số 559/KH-UBND ngày 22/11/2024 để triển khai thực hiện đồng bộ, đầy đủ, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án. Thực hiện Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện (trước giải thể) đã ban hành Kế hoạch thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, trong đó xác định nâng cao chất lượng nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật. Cùng với đó, UBND tỉnh thường xuyên ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường, đẩy mạnh xây dựng, hoàn thiện thể chế<sup>1</sup>, trong đó, yêu cầu các đơn vị, địa phương bố trí cán bộ có năng lực thực hiện việc xây dựng pháp luật, pháp chế, đáp ứng yêu cầu đặt ra; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, bản lĩnh chính

<sup>1</sup> Công văn số 7623/UBND-NC3 ngày 12/12/2024; Công văn số 6514/UBND-NC3 ngày 29/8/2025.

trị cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật để nâng cao năng lực, phẩm chất của đội ngũ này. Với sự chỉ đạo quyết liệt, sâu sát của UBND tỉnh, nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với công tác xây dựng pháp luật đã có những chuyển biến tích cực.

Công tác tuyên truyền, phổ biến Đề án và các Kế hoạch được các đơn vị, địa phương thực hiện thông qua nhiều hình thức như Hội nghị, giao ban hàng tháng, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Cổng thông tin điện tử,... góp phần giáo dục chính trị, tư tưởng, kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng pháp luật.

### *1.2. Thực trạng đội ngũ người làm công tác xây dựng thể chế, pháp luật:*

Theo thống kê, hiện nay tại các cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh (trừ Sở Tư pháp) có 11 cán bộ làm công tác pháp chế (tất cả đều kiêm nhiệm), trong đó có 05 người có trình độ chuyên môn ngành luật. Ngoài đội ngũ pháp chế, các đơn vị cũng bố trí cán bộ các phòng chuyên môn chủ trì hoặc tham gia xây dựng các văn bản pháp luật. Nhìn chung, nhân lực làm công tác xây dựng văn bản QPPL tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh cơ bản bảo đảm trình độ chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ cần thiết, đáp ứng yêu cầu tham mưu xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

Tại Sở Tư pháp - cơ quan chuyên môn giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác xây dựng pháp luật được giao 31 biên chế, hiện có 28 biên chế, trong đó có 12 nam, 19 nữ; 01 chuyên viên cao cấp, 12 chuyên viên chính và 15 chuyên viên. Tất cả đều có trình độ từ Cử nhân Luật trở lên, trong đó có 10 Thạc sĩ Luật, có kinh nghiệm thực tiễn, kỹ năng nghề nghiệp và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ phục vụ yêu cầu nhiệm vụ. Phòng Xây dựng pháp luật và Phòng Kiểm tra văn bản QPPL được bố trí 11 biên chế trực tiếp tham gia công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

Ở cấp xã, hiện nay, biên chế công chức tư pháp được giao là 242 người; biên chế hiện có là 181 người. Trong đó, có 07 xã, phường mới bố trí 01 người; có 34 xã, phường bố trí 02 người; có 16 xã, phường bố trí 03 người; có 07 xã, phường bố trí 04 người; có 03 xã, phường bố trí 05 người; có 02 xã, phường bố trí 06 người. Về chất lượng: Trình độ chuyên môn ngành Luật: Đại học 176 người, Trung cấp 01 người; trình độ chuyên môn ngành khác: Đại học 07 người, Trung cấp 01 người; đã có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch: 167 người.

Về tình hình quản lý, sử dụng công chức tư pháp: Số công chức tư pháp sau khi thực hiện mô hình 2 cấp được giữ lại tiếp tục làm công tác tư pháp: 142

người; Số công chức tư pháp chuyển từ Phòng Tư pháp xuống: 08 người; Số công chức tư pháp từ cơ quan khác không phải là cơ quan tư pháp: 08 người; Số công chức được giao thêm nhiệm vụ khác của cấp xã: 21 người.

tổng số cán bộ làm công tác tư pháp là 181 người, phần lớn các xã, phường được bố trí từ 02 công chức trở lên. Về chất lượng, đa số cán bộ có trình độ chuyên môn từ cử nhân trở lên với 175 người có trình độ cử nhân Luật, 04 người có trình độ đại học chuyên ngành khác và 02 người trình độ trung cấp. Việc đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ được các xã, phường quan tâm, chú trọng, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh tăng cường quản lý nhà nước bằng pháp luật và yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

*1.3. Về việc đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc xây dựng, phát triển nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật*

- Nhận thức của lãnh đạo các cơ quan, đơn vị về tầm quan trọng của công tác tham mưu xây dựng pháp luật.

Xác định công tác xây dựng văn bản QPPL là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, thời gian qua, UBND tỉnh đã tập trung thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để chỉ đạo, điều hành hiệu quả đối với công tác này. Trọng tâm là việc kịp thời ban hành các kế hoạch triển khai Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản chỉ đạo nhằm quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc, thống nhất các quy định của pháp luật về xây dựng văn bản. Hằng năm, bám sát chương trình công tác của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL của HĐND và UBND tỉnh, làm cơ sở để các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai, đồng thời theo dõi, đôn đốc và kiểm soát tiến độ, chất lượng xây dựng văn bản trong năm.

Ngay từ đầu năm, 100% các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện (trước ngày 01/7/2025) và UBND cấp xã đã chủ động xây dựng, lồng ghép nhiệm vụ xây dựng văn bản QPPL trong Kế hoạch công tác tư pháp. Sở Tư pháp, UBND cấp huyện (trước ngày 01/7/2025) theo thẩm quyền đã ban hành văn bản hướng dẫn về công tác này cho các cơ quan, đơn vị liên quan, nhất là hướng dẫn các nội dung trong bối cảnh tổ chức chính quyền địa phương hai cấp. Đồng thời xây dựng tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ theo các tiêu chí cải cách thể chế trong Bộ chỉ số cải cách hành chính của tỉnh để các đơn vị, địa phương nắm vững, quán triệt và tổ chức thực hiện công tác này có hiệu quả, chất lượng.

Đặc biệt, từ năm 2025, công tác xây dựng văn bản QPPL được chỉ đạo kịp thời, sâu sát gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới. Với tinh thần chủ động, khẩn trương, đáp ứng yêu cầu triển khai hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW, phục vụ vận hành chính quyền địa phương hai cấp và xây dựng chính sách giai đoạn 2025-2030, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng các văn bản triển khai. Chất lượng xây dựng văn bản ngày càng được nâng cao theo hướng chú trọng tính khả thi, đồng bộ, phù hợp thực tiễn và có cơ chế, chính sách đặc thù phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác chỉ đạo, điều hành từng bước được triển khai theo hướng tập trung, thống nhất, gắn với trách nhiệm người đứng đầu, bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật, giữa cải cách thể chế với cải cách hành chính, chuyển đổi số và sắp xếp tổ chức bộ máy. Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp chỉ đạo, điều hành phụ trách công tác xây dựng thể chế, chính sách pháp luật thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh<sup>2</sup>; cấp ủy, lãnh đạo các đơn vị, địa phương đã phân công lãnh đạo phụ trách công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật. Thông qua cơ chế theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kế hoạch, nhiều nhiệm vụ được triển khai kịp thời, một số nhiệm vụ hoàn thành trước thời hạn, tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động của các sở, ban, ngành, địa phương.

Với sự tập trung chỉ đạo điều hành quyết liệt của UBND tỉnh, sự tham gia chủ động của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, các địa phương, công tác xây dựng văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh đã đạt kết quả tích cực, khá toàn diện, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Vị trí, vai trò của cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật: Nhận thức về vị trí, vai trò của cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật thời gian qua đã có chuyển biến rõ nét. Các cấp, các ngành đã xác định đây không chỉ là lực lượng thực hiện nhiệm vụ soạn thảo văn bản mà là đội ngũ nòng cốt trong tham mưu hoạch định chính sách, hoàn thiện thể chế và bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Vai trò của đội ngũ này được nhìn nhận đầy đủ hơn ở các khâu từ nhận diện vấn đề, phân tích, đánh giá tác động, đề xuất giải pháp đến tổ chức thi hành pháp luật, gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trên cơ sở đó, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và người

---

<sup>2</sup> Theo Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.

đứng đầu trong việc quan tâm xây dựng, bố trí, sử dụng và nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác pháp luật được nâng lên; từng bước chuyển từ cách tiếp cận coi đây là nhiệm vụ kiêm nhiệm sang định hướng chuyên nghiệp, chuyên sâu. Những chuyển biến về nhận thức đã góp phần nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng pháp luật, tăng tính chủ động, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức và tạo nền tảng để tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trong thời gian tới.

- Việc chọn cử cán bộ, công chức đã được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng xây dựng pháp luật phù hợp hoặc có kinh nghiệm trong công tác tham mưu xây dựng pháp luật tham gia tổ biên tập, soạn thảo văn bản QPPL:

Trong quá trình xây dựng văn bản QPPL, các đơn vị, địa phương đã ưu tiên lựa chọn cử công chức đã được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng xây dựng pháp luật hoặc có kinh nghiệm trong công tác xây dựng pháp luật tham gia tổ biên tập, tổ soạn thảo văn bản QPPL.

Các Sở, ngành địa phương đã từng bước chuyên nghiệp hóa công tác soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật: một số đơn vị đã thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo văn bản QPPL<sup>3</sup>, xây dựng Kế hoạch triển khai với lộ trình cụ thể, phân công nhiệm vụ rõ ràng,... từng bước nâng cao chất lượng soạn thảo.

- Kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật.

Thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 06/3/2025 trong đó, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về kết quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật. Đồng thời, các nội dung này cũng được UBND tỉnh thường xuyên quán triệt trong các văn bản chỉ đạo điều hành, yêu cầu các đơn vị địa phương siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; khắc phục triệt để tình trạng

<sup>3</sup> Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) đã ban hành các Quyết định số 414/QĐ-STNMT ngày 18/12/2024 thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định các trường hợp không có tính khả thi để khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi vi phạm hành chính hủy hoại đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 347/QĐ-STNMT ngày 08/11/2024 thành lập Tổ soạn thảo xây dựng Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh;...

chậm rà soát, đề xuất xây dựng, tham mưu ban hành văn bản QPPL hoặc tham mưu không bảo đảm tiến độ, chất lượng, trình tự, thủ tục theo quy định.

#### *1.4. Việc thu hút, tuyển dụng, trọng dụng người có tài năng vào làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật*

Một trong những giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật được tỉnh Hà Tĩnh đặt ra là ưu tiên tuyển dụng, bố trí và sử dụng đội ngũ cán bộ có trình độ cao vào làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật.

Các cơ quan, đơn vị đã chú trọng hơn trong việc lựa chọn công chức có trình độ chuyên môn phù hợp, ưu tiên người có trình độ chuyên môn ngành luật, có kinh nghiệm, năng lực tham gia công tác tham mưu xây dựng pháp luật, qua đó phát huy được vai trò, sở trường của đội ngũ này trong tham mưu, đề xuất chính sách.

Bên cạnh đó, một số cơ chế khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ có năng lực được tham gia trực tiếp vào các nhiệm vụ xây dựng văn bản, các đề án, chính sách lớn của tỉnh đã góp phần tạo môi trường rèn luyện, phát triển và từng bước hình thành đội ngũ có chất lượng. Nhờ đó, chất lượng tham mưu xây dựng pháp luật từng bước được nâng lên, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Chế độ, chính sách đối với đội ngũ này cũng được quan tâm thực hiện. Một số cán bộ, công chức trực tiếp làm công tác xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL ở Sở Tư pháp đã được hưởng chế độ hỗ trợ theo Nghị quyết số 197/2025/QH15. Ngoài ra, cán bộ, công chức khi tham gia xây dựng văn bản QPPL cũng được hưởng chế độ theo các mức chi, nội dung chi bảo đảm đúng quy định.

#### *1.5. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật*

- Việc bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng được duy trì thực hiện thường xuyên, trong đó chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý và theo tiêu chuẩn quy định của cán bộ, công chức, qua đó đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ công chức, viên chức và thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao. Hàng năm, Sở Tư pháp đã cử cán bộ tham gia các khóa bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn, tập huấn kỹ năng tham mưu xây dựng văn bản pháp luật do Bộ Tư pháp tổ chức.

Ở địa phương, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp đẩy mạnh công tác tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ xây dựng văn bản QPPL cho đội ngũ cán bộ làm công tác văn bản của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp xã. Theo đó, thời gian qua, Sở Tư pháp đã tổ chức 05 cuộc tập huấn chuyên sâu trong lĩnh vực này cho đội ngũ công chức xây dựng pháp luật, pháp chế của các Sở, ngành, địa phương.

- Việc xây dựng, hoàn thiện các bộ tài liệu, sổ tay... về kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật.

Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch xây dựng và phát hành 02 tập Sổ tay nghiệp vụ hướng dẫn công tác xây dựng văn bản QPPL, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác cải cách thể chế ở địa phương để cấp phát miễn phí cho đội ngũ làm công tác xây dựng văn bản pháp luật ở các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp xã với số lượng 5000 cuốn/tập.

*1.6. Hoạt động hợp tác quốc tế, ứng dụng công nghệ số, công nghệ thông tin, công nghệ khác trong việc hỗ trợ công tác xây dựng pháp luật...*

Tại các cơ quan, đơn vị đã ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình xây dựng văn bản QPPL; cung cấp thông tin liên quan nhằm bảo đảm chất lượng xây dựng văn bản QPPL và hoàn thiện hệ thống pháp luật. 100% văn bản đi, văn bản đến được phát hành bản điện tử trên hệ thống quản lý hồ sơ công việc. Tất cả các dự thảo văn bản QPPL của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh đều được đăng tải lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh để nhân dân tham gia góp ý.

Việc xây dựng và vận hành Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật hiệu quả, bảo đảm kết nối thông suốt, thường xuyên, liên tục; bảo đảm cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác văn bản của HĐND và UBND tỉnh vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Ngoài ra, văn bản QPPL của HĐND và UBND tỉnh đã được đăng tải kịp thời trên trang Công báo điện tử của tỉnh. Qua đó, đã đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng, hỗ trợ tốt cho công tác tham mưu xây dựng văn bản pháp luật.

*1.7. Việc biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến trong công tác tham mưu xây dựng pháp luật*

Tỉnh đã thường xuyên quan tâm đến công tác khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp cho công tác xây dựng văn bản pháp luật trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2024 và năm 2025, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban

hành Quyết định<sup>4</sup> tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân ở các Sở, ban, ngành và địa phương có thành tích trong công tác xây dựng pháp luật.

Ngoài ra, trong các đợt tổng kết nhiệm kỳ của HĐND tỉnh, tổng kết công tác năm, chuyên đề, tập thể Phòng phụ trách công tác xây dựng văn bản của Sở Tư pháp và một số cá nhân đã được Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

### *1.8. Việc kiểm tra, giám sát thực hiện việc triển khai Đề án*

Việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án được UBND tỉnh giao Sở Tư pháp thực hiện, lồng ghép trong các nội dung kiểm tra công tác tư pháp, trên cơ sở báo cáo kết quả, những khó khăn và đề xuất của đơn vị để tiếp tục kiến nghị các giải pháp đảm bảo, nâng cao chất lượng đội ngũ tham mưu xây dựng pháp luật tại các Sở, ngành, địa phương.

## **2. Hạn chế, nguyên nhân**

### *2.1. Hạn chế*

- Đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật tại các sở, ban, ngành và địa phương còn hạn chế cả về số lượng lẫn chất lượng.

Riêng đối với Sở Tư pháp, hiện mới bố trí được 31 biên chế công chức/36 vị trí việc làm; trong đó các vị trí liên quan đến xây dựng pháp luật, kiểm tra văn bản QPPL chưa được bố trí đủ, dẫn đến áp lực công việc lớn tại các phòng chuyên môn. Ở cấp xã, biên chế công chức tư pháp hiện mới đạt khoảng 74% số biên chế được giao; vẫn còn 04 công chức chưa được đào tạo chuyên ngành luật. Trong khi đó, khối lượng công việc ngày càng tăng do yêu cầu cải cách hành chính và nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp ngày càng lớn, tạo áp lực đáng kể đối với đội ngũ công chức tư pháp ở cơ sở.

- Về chất lượng, trình độ chuyên môn và kỹ năng nghiệp vụ của đội ngũ công chức làm công tác pháp luật còn chưa đồng đều; số lượng cán bộ được đào tạo chuyên sâu về pháp luật còn hạn chế. Công tác đào tạo, bồi dưỡng hiện nay chủ yếu mới dừng ở việc cập nhật kiến thức pháp luật cơ bản hoặc các quy định pháp luật mới, chưa có điều kiện tham gia các chương trình đào tạo chuyên sâu về phân tích chính sách, đánh giá tác động pháp luật hoặc xử lý các vấn đề pháp lý phức tạp.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác xây dựng văn bản QPPL còn chậm, chưa hình thành được hệ thống cơ sở dữ liệu

<sup>4</sup> Quyết định số 2969/QĐ-UBND ngày 25/12/2024; Quyết định số 2773/QĐ-UBND ngày 07/11/2025.

pháp luật đồng bộ, liên thông, phục vụ hiệu quả cho công tác tra cứu, đối chiếu và xây dựng chính sách. Nhiều khâu trong quá trình xây dựng, quản lý và rà soát văn bản vẫn thực hiện thủ công, làm giảm hiệu quả, tính chính xác và tính kịp thời trong tham mưu và ban hành văn bản.

## *2.2. Nguyên nhân*

### *a. Nguyên nhân khách quan*

- Hệ thống pháp luật của Trung ương thay đổi nhanh, phạm vi điều chỉnh rộng; số lượng văn bản do Trung ương ban hành lớn, thường xuyên được sửa đổi, bổ sung, đặc biệt là khi xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp, dẫn đến áp lực lớn cho địa phương trong việc cập nhật, rà soát, bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ của hệ thống văn bản QPPL.

- Trong bối cảnh thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và triển khai các yêu cầu đổi mới theo Nghị quyết số 66-NQ/TW, khối lượng công việc ngày càng tăng, yêu cầu chuyên môn sâu và năng lực tham mưu chất lượng cao. Trong khi đó, với chủ trương tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, số lượng nhân lực pháp luật của các sở, ngành, địa phương chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ.

### *b. Nguyên nhân chủ quan*

- Nhận thức của một bộ phận cơ quan, đơn vị và người đứng đầu về vai trò của công tác xây dựng pháp luật chưa đầy đủ; ở một số nơi vẫn xem đây chủ yếu là nhiệm vụ của cơ quan tư pháp hoặc nhiệm vụ mang tính thủ tục.

- Chất lượng tham mưu ở một số khâu còn hạn chế, nhất là đánh giá tác động chính sách, khảo sát thực tiễn, tham vấn đối tượng chịu tác động, giải trình tiếp thu; cơ chế phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan chưa thật sự chặt chẽ.

- Năng lực tham mưu xây dựng chính sách và pháp luật của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, thiếu tính chuyên sâu; kỹ năng phân tích chính sách, đánh giá tác động, tổng kết thực tiễn và dự báo tình hình trong quá trình xây dựng văn bản QPPL chưa cao, việc xử lý các vấn đề pháp lý phức tạp trong một số lĩnh vực còn gặp khó khăn.

- Kinh phí và điều kiện bảo đảm phục vụ công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật còn hạn chế; trong khi đó khối lượng nhiệm vụ tăng nhanh, yêu cầu ngày càng cao.

## *3. Đánh giá chung*

Nhìn chung, việc triển khai thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đã được tổ chức nghiêm túc, đồng bộ và đạt được nhiều kết quả tích cực, bước đầu tạo chuyển biến rõ nét cả về nhận thức và tổ chức thực hiện. Công tác chỉ đạo, điều hành được thực hiện thống nhất, bám sát định hướng của Trung ương; việc cụ thể hóa Đề án được triển khai kịp thời, góp phần nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong công tác xây dựng pháp luật. Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật từng bước được củng cố về số lượng, nâng cao về chất lượng; năng lực chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ và tính chủ động trong tham mưu được cải thiện. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin và kiểm tra, giám sát được quan tâm triển khai, góp phần nâng cao chất lượng xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

Tuy nhiên, việc thực hiện Đề án vẫn còn một số hạn chế, đặc biệt là nguồn nhân lực còn thiếu và chưa thực sự chuyên sâu; chưa thu hút được nguồn nhân lực chất lượng cao tham gia vào công tác này; việc ứng dụng công nghệ số và xây dựng cơ sở dữ liệu pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu. Những hạn chế này phần nào ảnh hưởng đến chất lượng tham mưu và hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.

Xuất phát từ thực tiễn nêu trên, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu xây dựng Đề án đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035 (hiện đang xin ý kiến của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh), trong đó đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp nhằm kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng, phát triển nguồn nhân lực xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

#### **4. Đề xuất, kiến nghị**

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả, thực chất các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra trong Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 916/QĐ-TTg.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề kết hợp với xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với từng nhóm đối tượng nhằm chuẩn hóa, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác xây dựng pháp luật trong bối cảnh hoàn thiện thể chế, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp và đổi mới toàn diện công tác xây dựng, thi hành pháp luật. Việc xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm tính hệ thống, gắn

lý luận với thực tiễn, chú trọng giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL tại địa phương.

- Đẩy mạnh xây dựng hạ tầng số và cơ sở dữ liệu pháp luật thống nhất, liên thông toàn quốc; phát triển các công cụ hỗ trợ xây dựng pháp luật (phân tích chính sách, rà soát, kiểm tra văn bản, đánh giá tác động) trên nền tảng số; hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong việc ứng dụng công nghệ mới, trí tuệ nhân tạo nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả tham mưu.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và hỗ trợ chuyên môn đối với địa phương; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; đồng thời xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng công tác xây dựng pháp luật thống nhất trên phạm vi cả nước.

- Đề xuất các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương khi giao nội dung quy định chi tiết cho HĐND, UBND phải rõ ràng, cụ thể tránh trường hợp chung chung gây khó khăn cho địa phương trong việc xác định nội dung trong quá trình xây dựng văn bản QPPL để quy định chi tiết.

## **II. Đề xuất hoàn thiện tiêu chí và các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác xây dựng thể chế, pháp luật**

### **1. Đề xuất hoàn thiện tiêu chí nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác xây dựng thể chế, pháp luật**

#### *1.1. Nhóm tiêu chí về trình độ, năng lực*

- Nhóm tiêu chí về trình độ chuyên môn: Quy định tiêu chuẩn tối thiểu về bằng cấp chuyên ngành luật hoặc ngành liên quan; bắt buộc tham gia các chương trình bồi dưỡng chuyên sâu về xây dựng pháp luật. Số giờ đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu bình quân: trên 40–60 giờ/người/năm.

- Tiêu chí về phẩm chất chính trị, tư tưởng đạo đức: Bảo đảm chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thần trách nhiệm cao, khách quan, liêm chính trong tham mưu xây dựng pháp luật; có trình độ lý luận chính trị phù hợp với vị trí việc làm.

- Nhóm tiêu chí về kinh nghiệm thực tiễn: Có thời gian công tác ít nhất 02 năm trong lĩnh vực pháp luật hoặc các lĩnh vực quản lý nhà nước chuyên ngành; có khả năng vận dụng pháp luật vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; am hiểu tình hình kinh tế - xã hội, đặc thù ngành, lĩnh vực phụ trách.

- Tiêu chí về khả năng quản lý, dự báo, giải quyết vấn đề: Có khả năng nhận diện vấn đề chính sách, phân tích, dự báo xu hướng phát triển; chủ động

tham mưu giải pháp phù hợp với bối cảnh thực tiễn; có kỹ năng phối hợp liên ngành, xử lý các vấn đề pháp lý phức tạp và thích ứng với môi trường quản trị hiện đại, chuyển đổi số.

### *1.2. Nhóm tiêu chí kết quả thực hiện nhiệm vụ*

- Tỷ lệ văn bản tham mưu xây dựng được ban hành đúng tiến độ: 100% văn bản được xây dựng và ban hành đúng tiến độ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Chất lượng của văn bản:

+ Tỷ lệ văn bản có sai sót về nội dung, thẩm quyền, thể thức, kỹ thuật, trình tự, thủ tục bị yêu cầu xử lý: dưới 3–5%.

+ Tỷ lệ văn bản phải sửa đổi, bổ sung trong thời gian 24 tháng: dưới 30%.

+ Tỷ lệ văn bản được đánh giá có tính khả thi cao khi tổ chức thi hành: trên 80%.

- Số lượng sáng kiến, giải pháp mới trong xây dựng thể chế được áp dụng hiệu quả: 01 sáng kiến/người/năm.

## **2. Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác xây dựng thể chế, pháp luật**

### *2.1. Giải pháp về cơ chế, chính sách*

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế bố trí, sử dụng đội ngũ người làm công tác pháp chế theo hướng chuyên trách, hạn chế kiêm nhiệm; từng bước chuẩn hóa vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh đối với cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật.

- Nghiên cứu cơ chế thu hút, đãi ngộ đối với nhân lực có trình độ chuyên sâu về xây dựng pháp luật tại các sở, ngành tại địa phương; có chính sách khuyến khích cán bộ nâng cao trình độ, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn và gắn bó lâu dài với lĩnh vực xây dựng thể chế.

- Thiết lập cơ chế bảo vệ, bảo đảm cán bộ xây dựng chính sách, pháp luật dám đề xuất đổi mới, sáng tạo, hạn chế tâm lý né tránh, sợ sai.

### *2.2. Giải pháp về đào tạo, bồi dưỡng*

Đổi mới nội dung, phương thức đào tạo theo hướng chuyên sâu, thực chất, bám sát yêu cầu thực tiễn. Tập trung bồi dưỡng các kỹ năng cốt lõi như: phân tích, hoạch định chính sách; đánh giá tác động; kỹ thuật; xử lý tình huống pháp lý phức tạp; kỹ năng khai thác, phân tích dữ liệu phục vụ xây dựng pháp luật. Mở rộng hợp tác với các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, tổ chức quốc tế để nâng

cao chất lượng đào tạo; kết hợp đào tạo trong nước với học tập kinh nghiệm quốc tế.

### 2.3. Giải pháp về công cụ hỗ trợ cho công tác xây dựng pháp luật

- Xây dựng, cung cấp phần mềm công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong toàn bộ quy trình xây dựng pháp luật cho đội ngũ người làm công tác xây dựng thể chế, pháp luật.

- Hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu pháp luật thống nhất, liên thông, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Phát triển các công cụ hỗ trợ phân tích chính sách, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản. Khuyến khích áp dụng các nền tảng số, trí tuệ nhân tạo trong tổng hợp, xử lý thông tin, nâng cao chất lượng và hiệu quả tham mưu.

### 2.4. Giải pháp khác

- Tăng cường kiểm tra văn bản; xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp tham mưu văn bản chất lượng thấp, sai sót nghiêm trọng.

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu với chất lượng công tác xây dựng pháp luật của cơ quan, đơn vị.

Trên đây là báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Quyết định số 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ và đề xuất hoàn thiện tiêu chí và các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác xây dựng thể chế, pháp luật, Sở Tư pháp xin báo cáo Bộ Tư pháp./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, XDPL.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đình Văn Hồng**